TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỐNG NHẤT** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **67**/2022/HS-ST
Ngày: 14 - 6 - 2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỐNG NHẤT, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Kiều Vân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Cao Thị Kim Phương

2. Ông Nguyễn Thế Long.

***- Thư ký ghi biên bản phiên tòa*:** Bà Phạm Thị Thu Hằng - *Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất.*

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất tham gia phiên tòa*:** Bà Lê Thị Hằng - *Kiểm sát viên.*

Ngày 14 tháng 6 năm 2022, tại Hội trường A – Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 63/2022/TLST-HS ngày 26/4/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2022/QĐXXST-HS ngày 01/6/2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Mai Duy K,** sinh năm: 1987, tại Đ; nơi cư trú: 46/3E, ấp V, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 06/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Con ông Mai Quốc T, sinh năm 1958 và bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1960; Bị cáo là con thứ ba trong gia đình có 07 anh chị em; có vợ là Bùi Thị Dịu H, sinh năm 1987, có 02 người con sinh năm 2015 - 2017; Tiền án, Tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện T từ ngày 23/12/2021 đến ngày 02/03/2022 được thay thế bằng biện pháp bảo lĩnh.

2. Họ và tên: **Mai Thị Thanh T,** sinh năm: 1982, tại tỉnh Đồng Nai; Nơi cư trú: Đội 4, ấp V, xã V, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 8/12; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Con ông: Mai Quốc T, sinh năm 1958 và bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1960; Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có 07 anh chị em; có chồng là Nguyễn Trọng Đ, sinh năm 1979, có 03 người con lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2014; Tiền án, Tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ

thuộc Công an huyện T từ ngày 23/12/2021 đến ngày 02/03/2022 được thay thế bằng biện pháp bảo lĩnh.

(Các bị cáo đều có mặt tại phiên tòa)

** Bị hại:*

1. Anh Nguyễn Thế V, sinh năm 1984.

Địa chỉ: ấp N, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

2. Anh Trần Ngọc V, sinh năm 1986.

Địa chỉ: ấp N, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

3. Anh Hồ Quốc T, sinh năm 1986.

Địa chỉ: tổ 13, ấp N, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

4. Anh Dương Đình T, sinh năm 1996.

Địa chỉ: ấp 4, xã S, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

5. Ông Ngô Văn C, sinh năm 1976.

Địa chỉ: số nhà 8C/91, khu phố 13, phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

(các bị hại đều vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thực hiện Kế hoạch số 03/KH-ĐKT ngày 06/01/2021 của Đội Kiểm tra liên ngành huyện T về việc kiểm tra vệ sinh thú y và kiểm dịch động vật (KTVSTY&KDĐV) đối với các cơ sở kinh doanh, giết mổ, vận chuyển, chế biến động vật và sản phẩm động vật trên địa bàn huyện T năm 2021; Quyết định số 203/QĐ-UBND ngày 20/01/2021 của UBND huyện T về việc kiện toàn Đội KTVSTY&KDĐV huyện.

Khoảng 04 giờ 00 sáng ngày 23/12/2021, đoàn kiểm tra liên ngành gồm có 05 người: anh Nguyễn Thế V (Phó trưởng phòng Nông nghiệp và PTNT huyện - Đội trưởng), anh Hồ Quốc T và anh Trần Ngọc V (Chuyên viên Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện – Thành viên), anh Ngô Văn C và anh Dương Đình T(Cán bộ Đội Cảnh sát ĐTTP về Kinh tế-ma túy Công an huyện – Thành viên) cùng tiến hành kiểm tra đột xuất cơ sở giết mổ gia cầm trái phép tại ấp Đ, xã G, huyện T do Mai Duy K làm chủ và bắt quả tang K và hai người làm thuê cho K là Mai Thị Thanh T (chị gái K) và 01 người phụ nữ tên T (không rõ nhân thân, lai lịch) đang giết mổ gà chuẩn bị đưa đi tiêu thụ.

Bị bắt quả tang, K đã có hành vi chống đối, cản trở đoàn kiểm tra thực hiện công vụ, K sử dụng 01 gậy gỗ dài 1,55m, đường kính 05cm cầm trên tay để cản trở và có những lời lẽ đe dọa các thành viên đoàn kiểm tra. Đoàn kiểm tra đã xuất trình các giấy tờ theo yêu cầu nhưng K không đồng ý làm việc mà có những lời lẽ thách thức. K chỉ đạo cho Mai Thị Thanh T tắt hết đèn điện trong khu giết mổ và ra đóng, khóa cổng lại. Mặc dù biết hành vi trên là cản trở người đang thực hiện

công vụ, giữ các thành viên trong đoàn kiểm tra là vi phạm pháp luật, nhưng để giúp sức cho K, T đã dùng 01 ổ khóa chữ U, loại 4 số, màu đỏ-đen móc qua 01 đoạn dây xích bằng kim loại dài 55cm để khóa cổng, giữ đoàn kiểm tra bên trong khu vực rẫy (cơ sở giết mổ gia cầm) của K, không cho đoàn ra ngoài (lúc 04 giờ 30 phút). Sau đó K và T bỏ đi, rời khỏi hiện trường.

Đến khoảng 05 giờ giờ 30 phút cùng ngày, do bị nhốt, giữ trong khu giết mổ không thể ra ngoài, anh Nguyễn Thế V đã gọi điện thoại báo công an xã G đến cắt khóa đưa các thành viên trong đoàn kiểm tra ra ngoài, đồng thời mời đối tượng K về làm việc nhưng K không chấp hành. Sáng cùng ngày nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên Mai Duy K và Mai Thị Thanh T đã đến Cơ quan Công an đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội để được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

Toàn bộ diễn biến hành vi phạm tội của các đối tượng được anh Nguyễn Thế V sử dụng điện thoại di động cá nhân quay phim, chụp ảnh lại. Quá trình điều tra, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) khúc cây gỗ dài 1,55m, đường kính 05cm; 01 (một) khóa số chữ U, màu đỏ-đen, loại 4 số, KT: 09cm x 09cm x 2,5cm; 01 (một) đoạn dây xích bằng kim loại, dài 55cm, đã bị cắt đứt thành hai đoạn (01 đoạn dài 43cm và 01 đoạn dài 12cm).

01 (một) USB dung lượng 8GB, màu đen, hiệu SanDisk bên trong chứa 07 file video và 05 file hình ảnh có tổng kích thước là 1,78GB do anh Nguyễn Thế V giao nộp tại cơ quan điều tra.

Về bồi thường thiệt hại dân sự: Các bị hại không yêu cầu giải quyết.

Tại cáo trạng số 33/CT.VKS-TN ngày 20/4/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất truy tố Mai Duy K và Mai Thị Thanh T về tội "Giữ người trái pháp luật" theo quy định tại điểm c, đ khoản 2 Điều 157 Bộ luật Hình sự.

**** Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát phát biểu luận tội***: Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Mai Duy K và Mai Thị Thanh T phạm tội "Giữ người trái pháp luật".

Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm c, đ khoản 2 Điều 157; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Mai Duy K từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm. Xử phạt bị cáo Mai Thị Thanh T 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 04 đến 05 năm tính từ ngày tuyên án. Giao các bị cáo cho UBND xã G giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Tòa án tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) khúc cây gỗ dài 1,55m, đường kính 05cm; 01 (một) khóa số chữ U, màu đỏ-đen, loại 4 số, KT: 09cm x 09cm x 2,5cm; 01 (một) đoạn dây xích bằng kim loại, dài 55cm, đã bị cắt đứt thành hai đoạn (01 đoạn dài 43cm và 01 đoạn dài 12cm).

**** Trình bày của các bị cáo Mai Duy K và Mai Thị Thanh T tại phiên tòa***:

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố, hối hận về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo xin cam kết sẽ chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ để các bị cáo có điều kiện làm ăn lo cho gia đình, sống có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, bị hại không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội của các bị cáo

Lời khai của các bị cáo Mai Duy K và Mai Thị Thanh T tại phiên tòa đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập trong quá trình điều tra đủ căn cứ để xác định:

Khoảng 04 giờ 00 ngày 23/12/2021, tại ấp Đ, xã G, huyện T, đoàn kiểm tra liên ngành về việc kiểm tra vệ sinh thú y và kiểm dịch động vật (KTVSTY&KDĐV) gồm có 05 người: anh Nguyễn Thế V (Phó trưởng phòng Nông nghiệp và PTNT huyện - Đội trưởng), anh Hồ Quốc T và anh Trần Ngọc V (Chuyên viên Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện – Thành viên), anh Ngô Văn C và anh Dương Đình T (Cán bộ Đội Cảnh sát ĐTTP về Kinh tế-ma túy Công an huyện – Thành viên) cùng tiến hành kiểm tra đột xuất cơ sở giết mổ gia cầm trái phép tại ấp Đ, xã G, huyện T do Mai Duy K làm chủ và bắt quả tang K và hai người làm thuê cho K là Mai Thị Thanh T (chị gái K) và 01 người phụ nữ tên T (không rõ nhân thân, lai lịch) đang giết mổ gà chuẩn bị đưa đi tiêu thụ.

Khi đoàn thông báo làm việc, K đã có hành vi chống đối, cản trở đoàn kiểm tra thực hiện công vụ. K sử dụng 01 gậy gỗ dài 1,55m, đường kính 05cm cầm trên tay và có những lời lẽ đe dọa các thành viên đoàn kiểm tra. Đoàn kiểm tra đã xuất trình các giấy tờ theo yêu cầu nhưng K vẫn không hợp tác và có những lời lẽ thách thức. K chỉ đạo cho Mai Thị Thanh T tắt hết đèn điện trong khu giết mổ và ra đóng, khóa cổng lại. Mặc dù biết rõ hành vi trên là cản trở người đang thực hiện công vụ và giữ các thành viên của đoàn kiểm tra là vi phạm pháp luật nhưng T vẫn thực hiện. T đã dùng 01 ổ khóa chữ U, loại 4 số, màu đỏ-đen móc qua 01 đoạn dây xích bằng kim loại dài 55cm để khóa cổng, Đoàn kiểm tra ở bên trong khu cơ sở giết mổ gia cầm không thể ra ngoài từ lúc 04 giờ 30 phút cho đến khi lực lượng hỗ trợ của UBND xã G đến làm việc là 5 giờ 30 phút cùng ngày.

Hành vi của các bị cáo Mai Duy K, Mai Thị Thanh T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Giữ người trái pháp luật" quy định tại điểm đ, c khoản 2 Điều 157 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Do vậy, cáo trạng số 33/CT.VKS-TN ngày 20/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Đánh giá vai trò của từng bị cáo trong vụ án nhận thấy, đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều nhận thức rõ việc cơ sở giết mổ gia cầm của K không đảm bảo quy định, lo sợ bị phạt và tịch thu tang vật nên khi Đoàn kiểm tra đến yêu cầu làm việc bị cáo K đã thể hiện thái độ chống đối. Bị cáo T là chị gái K, khi sự việc xảy ra đã không khuyên can K mà còn giúp sức tích cực, hỗ trợ K, khóa cổng gây cản trở Đoàn kiểm tra làm việc. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền tự do thân thể của người khác, thể hiện sự coi thường pháp luật. Các bị cáo cũng nhận thức rõ hành vi giữ người này là cản trở người đang thực hiện công vụ, mặc dù đã được giải thích, thuyết phục nhưng vẫn có lời lẽ thách thức, hành vi chống đối. Hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến hoạt động quản lý hành chính nhà nước tại địa phương, gây ảnh hưởng xấu đến hiệu quả công tác của lực lượng bảo vệ an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường. Bên cạnh đó, có những trường hợp có thể gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của những cán bộ thi hành công vụ, làm mất an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Việc xử lý các bị cáo cần có mức án đủ nghiêm, tương xứng với tính chất nguy hiểm mà hành vi của các bị cáo gây ra nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Xét nhân thân các bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Bị cáo Mai Duy K và Mai Thị Thanh T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Các bị cáo có nhân thân tốt, quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, ngay sau khi nhận thức lại hành vi của mình là vi phạm pháp luật các bị cáo đã tự nguyện ra cơ quan công an xin đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi của mình. Các bị hại trong vụ án có đơn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo do hoàn cảnh gia đình các bị cáo đều khó khăn. Thuộc các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét, giảm nhẹ cho các bị cáo một phần tương xứng với vai trò, các tình tiết giảm nhẹ khi quyết định hình phạt, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, giúp các bị cáo cải tạo tốt thành công dân biết tuân thủ pháp luật.

Hội đồng xét xử nhận thấy các bị cáo đều người lao động có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định, có hoàn cảnh gia đình khó khăn được chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận. Nhận thấy, việc không cách ly bị cáo để cải tạo không gây nguy hiểm cho xã hội, do vậy Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự để xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với các bị cáo, giao cho chính quyền địa phương nơi cư trú quản lý, giám sát đối với các bị cáo cũng đủ

nghiêm, tạo điều kiện cho bị cáo hưởng sự khoan hồng của pháp luật, cải tạo thành công dân biết tuân thủ pháp luật.

[4] Về Trách nhiệm bồi thường dân sự: Do các bị hại trong vụ án không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng:

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm: 01 (một) khúc cây gỗ dài 1,55m, đường kính 05cm; 01 (một) khóa số chữ U, màu đỏ-đen, loại 4 số, KT: 09cm x 09cm x 2,5cm; 01 (một) đoạn dây xích bằng kim loại, dài 55cm, đã bị cắt đứt thành hai đoạn (01 đoạn dài 43cm và 01 đoạn dài 12cm) là công cụ các bị cáo sử dụng khi phạm tội, xét thấy không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

01 (một) USB dung lượng 8GB, màu đen, hiệu SanDisk bên trong chứa 07 file video và 05 file hình ảnh có tổng kích thước là 1,78GB do anh Nguyễn Thế Vinh giao nộp là tài liệu chứng chứng minh hành vi tội phạm cần tiếp tục lưu hồ sơ vụ án theo quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Các bị cáo Mai Duy K và Mai Thị Thanh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

[7] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất tại phiên tòa là phù hợp với tài liệu chứng cứ của vụ án và nhận định của HĐXX nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c, đ khoản 2 Điều 157; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58; Điều 65 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

1. Tuyên bố: Các bị cáo Mai Duy K và Mai Thị Thanh T phạm tội "Giữ người trái pháp luật".

Xử phạt: **Bị cáo Mai Duy K 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án.**

Xử phạt: **Bị cáo Mai Thị Thanh T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án**.

Giao các bị cáo Mai Duy K và Mai Thị Thanh T cho Ủy ban nhân dân xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự.

Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách: "Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì

Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo".

2. Về biện pháp tư pháp

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) khúc cây gỗ dài 1,55m, đường kính 05cm; 01 (một) khóa số chữ U, màu đỏ-đen, loại 4 số, KT: 09cm x 09cm x 2,5cm; 01 (một) đoạn dây xích bằng kim loại, dài 55cm, đã bị cắt đứt thành hai đoạn (01 đoạn dài 43cm và 01 đoạn dài 12cm) do không còn giá trị sử dụng *(Vật chứng hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/4/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Đồng Nai).*

01 (một) USB dung lượng 8GB, màu đen, hiệu SanDisk bên trong chứa 07 file video và 05 file hình ảnh có tổng kích thước là 1,78GB do anh Nguyễn Thế V giao nộp là tài liệu chứng chứng minh hành vi tội phạm cần tiếp tục lưu hồ sơ vụ án theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí*:* Các bị cáo Mai Duy K và Mai Thị Thanh T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo*:* Các bị cáo Mai Duy K và Mai Thị Thanh T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa nên thời hạn kháng cáo 15 ngày tính từ ngày được tống đạt bản án hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Các bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- TAND T Đồng Nai;
- VKSND T. Đồng Nai;
- CA H. Thống Nhất;
- VKSND H. Thống Nhất;
- Chi cục THADS H. Thống Nhất;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Đào Thị Kiều Vân